



PHỤ LỤC SỐ 03

CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ SƠN LA

(Đơn vị: Triệu đồng)

TT	Danh mục dự án	Thời gian KC-HT	TMDT	Quy mô xây dựng				Nguồn vốn thực hiện	Thời gian đưa vào sử dụng	Hiện trạng	Ghi chú
				Diện tích đất (m ²)	Diện tích XD (m ²)	Diện tích sàn (m ²)	Diện tích sử dụng (m ²)				
<u>1</u>	<u>2</u>	<u>3</u>	<u>4</u>	<u>5</u>	<u>6</u>	<u>7</u>	<u>8</u>	<u>9</u>	<u>10</u>	<u>11</u>	<u>12</u>
A	Các dự án đã được đầu tư		136.641	8.251	43.644	57.300	32.496	1.280			
1	Dự án nâng cấp mở rộng Trường Đào tạo nghề Tỉnh Sơn La (TMDT chưa tính phần thiết bị)	2002-2010	59.972	7.517	41.771	55.770	32.496	1.280			
1.1	- Hạng mục Nhà lớp học 3 tầng, giảng đường khối A, KTX 5 tầng	2003-2004	10.247					Vốn ĐPTT: 4.495; Vốn BS có MT từ TW: 2.179; Vốn ĐPK: 3.347	2009	Đang sử dụng	
	- Nhà giảng đường 3 tầng				776	2.065	2.015				
	- KTX 5 tầng				634	3.200	3.010				
1.2	Nhà hiệu bộ 4 tầng + xưởng CK, xưởng nhẹ	2005-2006	12.956					Vốn ĐPTT: 6.434; Vốn BS có MT từ TW: 5.201; Vốn ĐPK: 1.198	2009	Đang sử dụng	
	Nhà hiệu bộ			4.465	1.100	4.465				Đang sử dụng	
	Xưởng Cơ khí Động lực + Xưởng Hàn				1.201		1.128			Đang sử dụng	
	Xưởng nhẹ				1.069		1.025			Đang sử dụng	
1.3	Hạng mục Nhà ăn 400 chỗ, công trình phụ trợ	2005-2006	13.891					Vốn ĐPTT: 4.993; Vốn BS có MT từ TW: 7.029; Vốn ĐPK: 1.706	2009	Đang sử dụng	
	Nhà hội trường 100 chỗ				281					Đang sử dụng	
	Nhà đa năng				980				2025	Đang sử dụng	
	Nhà ăn 400 chỗ			902	675	920				Đang sử dụng	
	Công trình phụ trợ			-	-	18.272	-				
	Gara nhà để xe khu A					500					
	02 bốt bảo vệ khu A					32					
	Gara nhà để xe khu A					373					
	01 bốt bảo vệ khu B					16					

	Gara nhà để xe khu B					330					
	Trạm bơm khu B					69					
	Bể nước 300m3 khu B					300					
	Đường nội bộ					9.434					
	Sân, vỉa hè lát gạch Block					7.218					
	Bó vỉa					3.257					
1.4	Hệ thống cấp nước sinh hoạt, trạm bơm, bể chứa	2004-2005	874			87		CTMT	2010	Đang sử dụng	
1.5	Sân sát hạch ô tô, nhà điều hành	2004-2005	3.248					Vốn ĐPTT: 2.281; Vốn BS có MT từ TW: 795; Vốn ĐPK: 82	2003	Đang sử dụng	
	Sân sát hạch ô tô, nhà điều hành				9.899						
	Nhà điều hành				165		153				
1.6	Đường vào phân hiệu I	2007	6.490		24.450		24.450	Vốn ĐPTT: 3.371; Vốn BS có MT từ TW: 453; Vốn ĐPK: 2.403; Vốn ĐPTT: 45	2008	Đang sử dụng	
1.7	Gara ô tô 5 tấn	2008-2009	107					CTMT	2009	Đang sử dụng	
1.8	Nhà thỉnh giảng, nhà ở giáo viên	2009-2012	6.439	2150	540	2.112		Vốn ĐPTT: 399; Vốn BS có MT từ TW: 5.902; Vốn ĐPK: 105	2013	Đang sử dụng	
1.9	Chi phí đền bù giải phóng mặt bằng phân hiệu I và sân sát hạch ô tô	2002-2003	1.360								
1.10	Nhà thực nghiệm 2 tầng. Sân + tường rào + cáp điện ngoài nhà + nhà trạm bơm + bể nước	2003-2005	1.588			2.357			2005		Giao cho Trường Nông Lâm
1.11	Nhà ăn 200 chỗ	2005-2006	1.638			764	715		2006	Giao cho Công an Mai Sơn	Giao cho Công an Mai Sơn
1.12	Hệ thống cấp nước sinh hoạt bổ sung và gara ô tô tải 5 tấn	2008-2009	1.133					1.280	2009		
	- Hệ thống cấp nước sinh hoạt bổ sung							Vốn ĐPTT: 700, Vốn BS có MT từ TW: 318,426			Giao cho Công ty cấp nước năm 2009
	- Cải tạo gara ô tô tải 5 tấn							Vốn BS có MT từ TW: 261,574		Đang sử dụng	
2	Dự án đầu tư tập trung, đồng bộ theo nghệ trọng điểm giai đoạn 2011-2015	2011-2015	67.453		1.283					Đang sử dụng	
2.1	Nhà thực hành nghề ô tô	2012-2013	8.066		1.283			CTMT	2017	Đang sử dụng	
3	Dự án đổi mới - phát triển nghề		8.268	734	590	1.176	-			Đang sử dụng	
3.1	Hạng mục Nhà xưởng thực hành nghề điện điện tử	2009-2010	4.877	734	590	1.176		CTMT	2013	Đang sử dụng	

[illegible]

